

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 86/2025/HSST  
Ngày 05/6/2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Mỹ Trúc.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tống Văn Tâm.

Ông Nguyễn Quốc Dũng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Hà Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Bá T**, sinh năm 1993 tại Tây Ninh; địa chỉ thường trú: Ấp G, xã P, thị xã T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Lê Thị C; vợ tên Phan Thị N, có một con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 29/8/2024 đến nay (Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố T); có mặt.

**2. Nguyễn Châu B**, sinh năm 1993 tại Tây Ninh; địa chỉ thường trú: khu phố H, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc C1 và bà Phạm Thị T1; vợ tên Nguyễn Thị Hồng T2, có một con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 11/9/2024 đến nay (Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố T); có mặt.

**3. Phan Văn A**, sinh năm 1989 tại Tây Ninh; địa chỉ thường trú: Ấp G, xã P, thị xã T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: Lớp

9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Đ (đã chết) và bà Trần Thị B1; vợ tên Lê Thị R, có hai con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 14/6/2023 đến ngày 19/6/2023 chuyển sang tạm giam (Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố T); có mặt.

**4. Nguyễn Minh T3**, sinh năm 1975 tại Bình Dương; địa chỉ thường trú: Khu phố M, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Đặng Thị T4; vợ tên Phan Thị C2, có hai con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 20/6/2012 bị Tòa án nhân dân thị xã (Nay là thành phố) T xử phạt 18 tháng tù (về tội Buôn bán hàng cấm) nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 31 tháng 24 ngày tính từ ngày tuyên án. Ngày 08/01/2015 đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và đóng án phí hình sự.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 14/6/2023 đến ngày 19/6/2023 chuyển sang tạm giam (Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố T); có mặt.

**5. Phan Thị C2**, sinh năm 1973 tại Long An; địa chỉ thường trú: Khu phố M, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thành T5 và bà Phan Thị N1; chồng tên Nguyễn Minh T3, có hai con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T3 và Phan Thị C2 có quan hệ là vợ chồng, cùng cư trú tại tổ B, khu phố M, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng tháng 01/2023, Nguyễn Minh T3 bắt đầu kinh doanh mua bán thuốc lá điều ngoại nhập lậu để thu lợi. T3 mua thuốc lá từ người nam thanh niên không rõ lai lịch với số lượng hàng nhỏ lẻ cho đến đầu tháng 5/2023 người này không tiếp tục bán nữa (T3 không rõ nhân thân của người này và đã xóa số điện thoại) và người này cho số điện thoại 0961.472.422 để T3 liên hệ mua thuốc lá điều ngoại nhập lậu nếu cần. Do điện thoại của T3 bị hư nên T3 sử dụng số điện thoại 0902.477.763 của Phan Thị C2 liên lạc với số điện thoại 0961.472.422 của Nguyễn Bá T để mua 4.000 bao thuốc lá điều ngoại nhập lậu Jet, H (do thời gian đã lâu nên không nhớ rõ số lượng cụ thể từng loại và giá tiền) thì T đồng ý. Sau đó, T liên hệ với người tên “Anh H1” qua ứng dụng Telegram đặt mua thuốc lá để về bán lại cho T3. T và người tên “Anh H1” thỏa thuận giao thuốc lá gần cầu Đ thuộc xã M, huyện Đ, tỉnh Long An, còn tiền sẽ trả sau. Sau đó, T liên lạc với A và kêu A vào khoảng 00 giờ (T không nhớ rõ ngày) sử dụng xe ô tô biển số

60LD-042.15 đi rước B đến bãi đất trống gần cầu Đường Xuồng để nhận hàng cấm là thuốc lá điều ngoại nhập lậu. Sau đó, A sử dụng xe ô tô biển số 60LD-042.15 chở B đi đến bãi đất trống gần cầu Đ thì có hai người chạy xe mô tô chở thuốc lá điều ngoại nhập lậu đến rồi chất lên xe ô tô để A điều khiển xe chở B đi giao thuốc lá ngoại nhập cho T3. Đến khoảng 03 giờ sáng cùng ngày, khi A và B đi đến thì T3 ra mở cửa cho A lùi xe vào sân nhà rồi đóng cửa lại, lúc này cả ba cùng nhau đưa thuốc lá điều ngoại nhập lậu vào nhà T3 rồi T3 đưa tiền cho B. Giao hàng xong, A và B điều khiển xe đi về. Đến khoảng 06 giờ sáng cùng ngày, B điều khiển xe ô tô chở A về đến nhà T tại xã P, thị xã T, tỉnh Tây Ninh và B đưa tiền bán thuốc lá cho T rồi T đưa cho B 800.000 đồng trong đó 300.000 đồng là tiền xăng do B ứng ra đổ trước còn 500.000 đồng tiền công, đồng thời T trả cho A số tiền 400.000 đồng, T giữ lại 800.000 đồng, số tiền còn lại T đem trả cho người “Anh H1” tại cửa khẩu M.

Ngày 13/6/2023, T3 tiếp tục sử dụng điện thoại số 0902.477.763 của C2 gọi cho T qua số điện thoại 0961.472.422 để đặt mua hàng cấm là thuốc lá điều ngoại nhập lậu thì cả hai thống nhất mua bán 5.490 bao thuốc lá hiệu Jet với giá 17.850 đồng/bao và 2.500 bao thuốc lá hiệu Hero với giá 14.850 đồng/bao. Đến ngày 14/6/2023 sẽ giao hàng nên **T3 nhờ C2 viết phiếu thanh toán tiền hàng**. T liên hệ với người tên “Anh H1” đặt mua hàng cấm là thuốc lá điều ngoại nhập lậu để bán lại cho T3 và thỏa thuận giao địa điểm như lần trước. Khoảng 06 giờ ngày 14/6/2023, T điện thoại thuê B và A điều khiển xe ô tô biển số 60LD-042.15 đi đến bãi đất trống gần cầu Đ thuộc xã M, huyện Đ, tỉnh Long An để nhận hàng cấm là thuốc lá điều ngoại nhập lậu và đi giao cho T3 ở tỉnh Bình Dương thì cả hai đồng ý. Khoảng 08 giờ cùng ngày, A điều khiển xe ô tô biển số 60LD-042.15 đến rước B tại nhà trọ thuộc xã P, thị xã T, tỉnh Tây Ninh đi đến bãi đất trống gần cầu Đ thì có ba người chạy xe mô tô chở thuốc lá điều ngoại nhập lậu đến rồi chất lên xe ô tô để A điều khiển xe chở B đi giao. Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 14/06/2023, khi T3 đang ở nhà thuộc tổ B, khu phố M, phường T thì Phan Văn A điều khiển xe ô tô biển số 60LD – 042.15 cùng Nguyễn Châu B đến nhà giao thuốc lá. Khi T3 ra mở cửa cho B, A lùi xe vào trong nhà của T3 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đến bắt giữ A và T3, còn B chạy thoát. Lúc này, lực lượng Công an kiểm tra trên xe ô tô biển số 60LD – 042.15 phát hiện tại vị trí băng ghế sau và cốp xe có tổng cộng 7.990 bao thuốc lá điều ngoại nhập lậu (5.490 bao thuốc lá hiệu Jet và 2.500 bao thuốc lá hiệu Hero). Tiếp đó, lực lượng Công an kiểm tra nhà T3 và thu giữ tổng cộng 1.304 bao thuốc lá điều ngoại nhập lậu (34 bao thuốc lá hiệu 555, 690 bao thuốc lá hiệu Jet và 580 bao thuốc lá hiệu Hero) được cất giấu trong các bịch nylon màu đen tại gần vị trí cửa ra vào nhà của T3 và số tiền 135.120.000 đồng cùng với mảnh giấy ghi tính tiền. Sau đó, lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tạm giữ: 01 xe ô tô nhãn hiệu MG biển kiểm soát 60LD-042.15 đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 60054565 biển số đăng ký 60LD-042.15 (bản photo); 6.180 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet còn nguyên vẹn; 3.080 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero còn nguyên

vện; 34 bao thuốc lá nhãn hiệu 555 còn nguyên vẹn; Số tiền là 135.120.000 (Một trăm ba mươi lăm triệu một trăm hai mươi nghìn) đồng, trong đó: 156 tờ polyme giống tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, 277 tờ polyme giống tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng, 15 tờ polyme giống tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng, 04 tờ polyme giống tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ giống tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng (có Biên bản niêm phong kèm theo); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone loại Iphone X màu trắng, số IMEI 353047094852013 (được niêm phong trong bao thư có chữ ký của Nguyễn Minh T3), đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đen, số IMEI1: 867695052076691, số IMEI2: 867695052076683 (được niêm phong trong bao thư có chữ ký của Phan Văn Á), đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI: 357751103698137 (được niêm phong trong bao thư có chữ ký của Phan Văn Á), đã qua sử dụng.

Ngày 23/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B ra Quyết định trưng cầu giám định số 405/QĐ-CSKT(Đ3) trích xuất dữ liệu điện tử đối với ba điện thoại đã thu giữ của Nguyễn Minh T3 và Phan Văn Á vào ngày 14/6/2023. Kết luận số 372/KL-KTHS(KTS-ĐT) ngày 07/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh B xác định điện thoại của T3 không liên lạc với số 0798.765.470, 0961.472.422, 0961.068.692; điện thoại của Á có liên lạc và nhắn tin với số 0798.765.470, 0961.472.422.

Ngày 26/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B ra Quyết định trưng cầu giám định số 407/QĐ-CSKT(Đ3) về việc giám định chữ viết trên tờ giấy có ghi dòng chữ:

“550T x 178.5 = 98175

250X x 148.5 = 37125

-135.300

1 Cây T                      180

135.120”.

Kết luận số 278/KL-KTHS(TL) ngày 31/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh B giám định: Chữ viết trên tờ giấy nêu trên là chữ viết của Phan Thị C2 (vợ bị can Nguyễn Minh T3).

Xe ô tô biển kiểm soát 60LD-042.15 do ông Nguyễn Sơn C3 mua của Công ty Cổ phần M1, địa chỉ: A N, phường V, quận C Thành phố Hồ Chí Minh với hình thức trả góp thông qua Công ty C5 (đứng tên chủ xe), địa chỉ: Tầng B, Saigon Trade C4, C T, phường B, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông C3 cho Công ty C6, địa chỉ: Ô đường B, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương thuê lại xe ô tô biển kiểm soát 60LD- 042.15. Sau đó Công ty C6 cho Nguyễn Bá T thuê từ ngày 01/03/2023 để sử dụng. Việc T sử dụng xe trên để làm phương tiện buôn bán thuốc lá ngoại nhập lậu thì Công ty C6 hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan CSĐT (PC03) Công an tỉnh B đã trả lại cho xe ô tô trên cho Công ty C5 theo Quyết định xử lý vật chứng số 40/QĐ-CSKT(Đ3) ngày 13/10/2023.

Quá trình điều tra còn xác định, vào ngày 11/8/2024 Nguyễn Bá T có thuê Nguyễn Châu B điều khiển xe ô tô bản kiểm soát 36K-108.84 đến đoạn Cầu Đ, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An để nhận thuốc lá ngoại nhập lậu với số lượng 9.980 bao trong đó gồm 6.380 bao nhãn hiệu JET, 1.000 bao nhãn hiệu SCOTT và 2.600 bao nhãn hiệu HERO vận chuyển về Cần Thơ giao cho người tên Ú (không rõ địa chỉ) do mới giao lần đầu, thỏa thuận tiền công vận chuyển là 1.500.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/8/2024, Nguyễn Châu B điều khiển xe ô tô bản kiểm soát 36K-108.84 vận chuyển số thuốc lá điều nhập lậu trên đến đoạn đường H, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ thì bị lực lượng công an quận B, thành phố Cần Thơ ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra nhưng nên B không chấp hành mà tăng ga bỏ chạy về hướng An Giang. Khi đến bãi đất trống sát mé sông do đường cùng nên B đã bỏ lại ô tô và bỏ chạy. Đến khoảng 13 giờ 00 ngày 11/8/2024, B điện thoại cho T nói trên đường đi giao thuốc lá đã bị lực lượng công an phát hiện và truy bắt, sau đó bỏ lại phương tiện xe và bỏ trốn.

Cơ quan Cảnh sát điều tra quận B, thành phố Cần Thơ tạm giữ: 9.980 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 6.380 bao nhãn hiệu JET, 1.000 bao nhãn hiệu SCOTT, 2.600 bao nhãn hiệu HERO, 01 xe mô tô màu xanh có số khung MMM156EL0KH632905 số máy LKHG182691075, loại xe Chevrolet, phía trước gắn biển kiểm soát 36K10884, phía sau gắn biển kiểm soát 66A241.57, 01 biển kiểm soát 36K10884, 01 biển kiểm soát 66A241.57 (Là biển số giả), 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu JET, 02 vỏ bao Karo loại nhỏ, 01 vỏ bao Karo loại lớn, xe mô tô màu xanh có số khung MMM156EL0KH632905 số máy LKHG182691075, loại xe Chevrolet, biển kiểm soát 36K10884 (do ông Lê Văn Đ1 đứng tên chủ sở hữu, ông Đ1 cho Công ty C7 thuê), phương tiện Nguyễn Châu B dùng để chở hàng cấm là do Nguyễn Bá T thuê của Công ty TNHH C7. Công ty TNHH C7 và ông Lê Văn Đ1 không biết Nguyễn Bá T thuê xe nhằm mục đích phục vụ mua bán, vận chuyển hàng cấm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B, thành phố Cần Thơ đã trả lại cho ông Lê Văn Đ1 theo Quyết định xử lý vật chứng số 1884/QĐ-ĐCSHS-KTMT ngày 17/12/2024. Ông Lê Văn Đ1 không yêu cầu bồi thường thêm.

Trong quá trình điều tra tại Công an quận B, thành phố Cần Thơ, Nguyễn Bá T còn khai nhận, ngày 09/8/2024, Nguyễn Bá T mua của một người phụ nữ tên T4 một lần với số lượng 8.000 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu SCOTT với giá 139.000 đồng/cây, mục đích đem bán lại lấy lời. Sau đó, T trực tiếp đem bán tại tỉnh Bình Thuận với giá 143.500 đồng/cây, hiện không nhớ người mua và địa chỉ của người này và đã bán hết số hàng trên với số tiền là 114.800.000 đồng. Nguyễn Bá T đã thanh toán tiền cho người phụ nữ tên T4 số tiền 111.200.000 đồng. Sau khi trừ mọi chi phí là 1.200.000 đồng thì T thu lợi được 2.400.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B, thành phố Cần Thơ chuyển hồ sơ vụ án đến Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố T, tỉnh Bình Dương để nhập vụ án giải quyết theo thẩm quyền.

Bản Cáo trạng số 79/CT-VKSTU ngày 28/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Bá T,

Nguyễn Minh T3, Phan Thị C2 về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự, truy tố các bị cáo Phan Văn Á và Nguyễn Châu B về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

**Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Minh T3 và Phan Thị C2 phạm tội “Buôn bán hàng cấm” và các bị cáo Phan Văn Á, Nguyễn Châu B phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

+ Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T từ 09 năm đến 10 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T3 từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Thị C2 từ 1.000.000.000 (Một tỷ) đồng đến 2.000.000.000 (Hai tỷ) đồng.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Châu B từ 06 năm đến 07 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Văn Á từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- 6.180 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, 3.080 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero, 34 bao thuốc lá nhãn hiệu 555 do Công an thành phố T thu giữ và 9.980 bao thuốc lá ngoại nhập lậu do Công an quận B, thành phố Cần Thơ thu giữ, 01 biển kiểm soát 66A241.57 (Là biển số giả), 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu JET, 02 vỏ bao Karo loại nhỏ, 01 vỏ bao Karo loại lớn không sử dụng được nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Số tiền là 135.120.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone loại Iphone X màu trắng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đen, số IMEI1: 867695052076691, số IMEI2: 867695052076683, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI: 357751103698137 là tang vật và phương tiện các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

- Buộc các bị cáo nộp lại tiền thu lợi bất chính.
- Số tiền 15.000.000 đồng các bị cáo Phan Thị C2 và Nguyễn Minh T3 nộp để khắc phục hậu quả cần sung vào ngân sách nhà nước.
- Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như vật chứng thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Ngày 14/6/2023, Nguyễn Bá T có hành vi thuê Phan Văn Á, Nguyễn Châu B vận chuyển thuốc lá điều ngoại nhập hiệu Jet, Hero tổng số lượng 7.990 bao để bán cho Nguyễn Minh T3 tại khu phố M, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra vào khoảng tháng 5/2023, Nguyễn Bá T còn có hành vi thuê Phan Văn Á, Nguyễn Châu B vận chuyển thuốc lá điều ngoại nhập hiệu Jet, Hero tổng số lượng 4.000 bao để bán cho Nguyễn Minh T3.

Khoảng tháng 5 năm 2023, Nguyễn Minh T3 có hành vi mua 4.000 bao thuốc lá điều ngoại nhập và ngày 14/6/2023, Nguyễn Minh T3 tiếp tục mua 7.990 bao thuốc lá điều ngoại nhập của Nguyễn Bá T nhằm mục đích bán thu lợi nhuận thì bị phát hiện bắt quả tang. Phan Thị C2 biết Nguyễn Minh T3 buôn bán thuốc lá điều ngoại nhập lậu nhưng ngày 13/6/2023 C2 vẫn giúp T3 ghi phiếu thanh toán tiền đối với 7.990 bao thuốc lá điều ngoại nhập lậu mà T3 đã đặt mua của Nguyễn Bá T.

Ngày 11/8/2024 Nguyễn Bá T có hành vi thuê Nguyễn Châu B vận chuyển 9.980 bao thuốc lá ngoại nhập giao cho đối tượng tên Ú (không rõ nhân thân). Trên đường giao hàng đi qua đường H, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ, Nguyễn Châu B bị phát hiện và B bỏ lại xe ô tô và 9.980 bao thuốc lá ngoại nhập trên xe để tẩu thoát. Trong quá trình điều tra tại Cơ quan điều tra quận B, thành phố Cần Thơ, Nguyễn Bá T còn khai nhận, ngày 09/8/2024, Nguyễn Bá T mua của một người phụ nữ tên T4 một lần với số lượng 8.000 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu SCOTT với giá 139.000 đồng/cây, mục đích đem bán lại lấy lời. Sau

đó, T trực tiếp đem bán tại tỉnh Bình Thuận với giá 143.500 đồng/cây, hiện không nhớ người mua và địa chỉ của người này và đã bán hết số hàng trên với số tiền là 114.800.000 đồng. Nguyễn Bá T đã thanh toán tiền cho người phụ nữ tên T4 số tiền 111.200.000 đồng. Sau khi trừ mọi chi phí là 1.200.000 đồng thì T thu lợi được 2.400.000 đồng.

Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Minh T3 và Phan Thị C2 đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo Phan Văn Á, Nguyễn Châu B đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự

Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước mà cụ thể là xâm phạm đến trật tự quản lý việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều sản xuất tại nước ngoài. Đây là một trong số những loại hàng hóa Nhà nước cấm kinh doanh, vận chuyển dưới mọi hình thức trong phạm vi lãnh thổ nước ta. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, gây ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, trị an tại địa phương và tạo dư luận xấu trong nhân dân. Bản thân các bị cáo nhận thức rất rõ hành vi tàng trữ, vận chuyển và buôn bán thuốc lá ngoại nhập lậu là vi phạm pháp luật, bị nhà nước nghiêm cấm nhưng vì mục đích lợi nhuận, các bị cáo đã bất chấp pháp luật và quyết tâm thực hiện hành vi phạm tội đến cùng.

Trong vụ án này, Công an thành phố T thu giữ 9.294 bao thuốc lá ngoại nhập lậu, Công an quận B, thành phố Cần Thơ thu giữ là 9.980 bao thuốc lá ngoại nhập lậu. Đây là hàng cấm với số lượng rất lớn. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án thật nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm góp phần ổn định trật tự trị an và ngăn chặn hành vi buôn bán, vận chuyển thuốc lá ngoại nhập lậu đang xảy ra trên địa bàn.

[3] Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Châu B, Phan Văn Á, Phan Thị C2 có nhân thân tốt. Bị cáo Nguyễn Minh T3 từng bị Tòa án nhân dân thị xã (Nay là thành phố) T xử phạt 18 tháng tù (về tội Buôn bán hàng cấm) nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 31 tháng 24 ngày tính từ ngày tuyên án vào ngày 20/6/2012. Ngày 08/01/2015 đã chấp hành xong.

[4] Về vai trò đồng phạm: Các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Phan Thị C2 giữ vai trò giúp sức cho bị cáo Nguyễn Minh T3 thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo T thuê bị cáo B và bị cáo Á vận chuyển hàng cấm.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Minh T3, Nguyễn Châu B, Phan Văn Á bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1

Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Châu B đầu thú sau khi có quyết định truy nã nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nguyễn Minh T3 có ông ngoại là Liệt sĩ và được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Phan Thị C2 và Nguyễn Minh T3 tự nguyện nộp tiền khắc phục hậu quả nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Bị cáo Nguyễn Bá T có hành vi buôn bán hàng cấm bốn lần, trong đó có ba lần vượt mức khởi điểm quy định tại điểm b khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 08 năm đến 15 năm. Bị cáo biết rõ hành vi buôn bán hàng cấm bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện với mỗi lần thực hiện đều với số lượng rất lớn. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Bá T cần xem xét quyết định ở mức cao của khung hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Minh T3 đã từng bị Tòa án nhân dân thị xã (Nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Buôn bán hàng cấm nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn cố tình thực hiện hành vi buôn bán hàng cấm với số lượng lớn. Do đó, khi quyết định hình cho bị cáo sẽ quyết định mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo Phan Thị C2 là vợ của bị cáo Nguyễn Minh T3. Bị cáo Chung biết việc bị cáo T3 thực hiện hành vi buôn bán hàng cấm nhưng không khuyên nhủ, ngăn cản mà còn giúp sức cho bị cáo T3 ghi phiếu tính tiền mua 7.990 bao thuốc lá điều ngoại nhập để trả cho người bán. Hành vi giúp sức của bị cáo C2 giữ vai trò không đáng kể, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để chuyển khung hình phạt từ khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự qua khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Châu B có hành vi vận chuyển hàng cấm ba lần với số lượng rất lớn. Bị cáo Phan Văn Á có hành vi vận chuyển hàng cấm hai lần với số lượng rất lớn. Do đó, mức hình phạt áp dụng cho bị cáo B sẽ cao hơn bị cáo Á.

[8] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với các bị cáo Nguyễn Minh T3, Phan Thị C2, Nguyễn Châu B, Phan Văn Á là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo Nguyễn Bá T chưa tương xứng với độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định mức hình phạt cao hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[9] Về xử lý vật chứng:

- 9.294 bao thuốc lá ngoại nhập lậu (Trong đó 7.990 bao thu giữ quả tang và 1.304 bao thu giữ trong nhà của Nguyễn Minh T3) do Công an thành phố T thu giữ và 9.980 bao thuốc lá ngoại nhập lậu do Công an quận B, thành phố Cần

Thơ thu giữ, một biển kiểm soát 66A241.57 (Là biển số giả), một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu JET, hai vỏ bao Karo loại nhỏ, một vỏ bao Karo loại lớn không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Số tiền là 135.120.000 đồng, một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone loại Iphone X màu trắng, một điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đen, số IMEI1: 867695052076691, số IMEI2: 867695052076683, một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI: 357751103698137 là tang vật và phương tiện các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

- Cần buộc Nguyễn Bá T nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 3.600.000 đồng và nộp lại số tiền 1.500.000 đồng là tiền T thuê B đi giao thuốc lá nhưng chưa trả công cho B để sung vào ngân sách nhà nước.

- Cần buộc Nguyễn Châu B nộp lại tiền thu lợi bất chính là 500.000 đồng, Phan Văn Â nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 400.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Số tiền 15.000.000 đồng bị cáo Phan Thị C2 và bị cáo Nguyễn Minh T3 đã nộp khắc phục hậu quả cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố:

Các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Minh T3 và Phan Thị C2 phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Các bị cáo Phan Văn Â, Nguyễn Châu B phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

#### *1. Về trách nhiệm hình sự:*

1.1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 12 (Mười hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ **ngày 29/8/2024**.

1.2. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 190, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T3 09 (Chín) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 14/6/2023.

1.3. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 190, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Thị C2 1.000.000.000 (Một tỷ) đồng.

1.4. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Châu B 06 (Sáu năm) 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 11/9/2024.

1.5. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Văn Â 05 (Năm) năm 06 (S1) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 14/6/2023.

2. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 9.294 (Chín nghìn hai trăm chín mươi bốn) bao thuốc lá ngoại nhập lậu do Công an thành phố T thu giữ và 9.980 (Chín nghìn, chín trăm tám mươi) bao thuốc lá ngoại nhập lậu do Công an quận B, thành phố Cần Thơ thu giữ, 01 biên kiểm soát 66A241.57 (Là biên số giả), 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu JET, 02 vỏ bao Karo loại nhỏ, 01 vỏ bao Karo loại lớn.

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền là 135.120.000 (Một trăm ba mươi lăm triệu, một trăm hai mươi nghìn) đồng, Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone loại Iphone X màu trắng, Một điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đen, số IMEI1: 867695052076691, số IMEI2: 867695052076683, Một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI: 357751103698137.

(Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02/01/2025 và Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Tân Uyên)

- Buộc bị cáo Nguyễn Bá T nộp lại số tiền 5.100.000 (Năm triệu một trăm nghìn) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Buộc bị cáo Phan Văn Â nộp lại số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng và bị cáo Nguyễn Châu B nộp lại số tiền 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Sung vào ngân sách nhà nước số tiền bị cáo Nguyễn Minh T3 và bị cáo Phan Thị C2 tự nguyện nộp lại tiền khắc phục hậu quả là 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng theo Biên lai thu tiền số 0004662 ngày 14/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Minh T3, Phan Thị C2, Nguyễn Châu B, Phan Văn Â, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo bản

án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- VKSND q. Bình Thủy, tp. Cần Thơ;
- Công an tp. Cần Thơ.
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Thị Mỹ Trúc**